TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TÂN CHÂU** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/HS-ST
Ngày 10-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cư.

Ông Lê Đức Minh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đào Công Minh là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu tham gia phiên tòa:*** Bà Cù Ngọc Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 55/2017/TLST-HS, ngày 15 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 343/2017/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị D, sinh năm: 1978; nơi cư trú khóm Long D, phường Long Th, thị xã TC, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ học vấn: lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph (chết) và bà Huỳnh Thị H (chết); có chồng Nguyễn Văn P và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

- *Bị hại:* Chị Hồ Thị G, sinh năm 1977; cư trú tại khóm Long C, phường Long H, thị xã TC, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1977; trú tại khóm Long Th, phường LT, thị xã TC, tỉnh An Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 29/9/2017, Nguyễn Thị D điều khiển xe mô tô, biển số 67F9 - 4071 (*của anh Nguyễn Văn Ph, chồng D*) đi đến chợ Long H, thuộc khóm Long H, phường Long C, thị xã TC, tỉnh An Giang, D dựng xe trước cửa chợ rồi đi vào bên trong để mua thức ăn. Khi đến cửa hàng bán quần áo của chị Hồ Thị G thì D nhìn thấy có 01 cái ví da màu vàng nhạt, để trên nền gạch, D biết chị G thường để điện thoại trong cái ví này, nên nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại của chị G, D giả vờ đi vào cửa hàng hỏi mua quần áo, lợi dụng lúc chị G không để ý, D dùng tay mở ví da lấy trộm điện thoại để vào túi quần, D đi ra ngoài nhờ người bán vé số dạo tắt nguồn điện thoại, rồi D để điện thoại vào cái nón bằng vải và cởi áo khoác đang mặc trên người ra, bọc cái nón lại rồi để vào bọc nilon đem đến treo lên tay cầm của xe mô tô biển số 67F9 - 4071. Sau đó, D đi đến quán nước (trước cổng chợ Long H) uống nước. Lúc này, chị G phát hiện điện thoại bị mất trộm, chị tri hô và trình báo với Công an thị xã Tân Châu. Sau đó, Công an thị xã Tân Châu đến mời D về trụ sở để làm việc, thì D thừa nhận đã lấy trộm điện thoại của chị G. Đến ngày 17/10/2017, D bị Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, khởi tố về tội "Trộm cắp tài sản".

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy J5, màu vàng đồng, có gắn ốp lưng bằng nhựa. (đã qua sử dụng)

- 01 xe mô tô, biển số 67F9 - 4071, nhãn hiệu Loncin, số loại Dream, màu nâu. (đã qua sử dụng)

- 01 áo khoác kiểu nữ, màu đỏ - đen. (đã qua sử dụng)

- 01 cái nón bằng vải, kiểu nữ, sọc caro màu trắng - đen. (đã qua sử dụng)

- 01 cái mũ bảo hiểm, màu vàng nhạt. (đã qua sử dụng)

- 01 khẩu trang, kiểu nữ màu trắng, có nhiều chấm tròn màu đỏ, xanh, vàng. (đã qua sử dụng)

- 01 cái bọc nilon màu đen.

Tại Kết luận số 45 ngày 10/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản, trong tố tụng hình sự thị xã Tân Châu, kết luận:

- Một điện thoại di động, nhãn hiệu Samsung Galaxy J5, màu vàng đồng, màn hình cảm ứng (đã qua sử dụng). Giá trị còn lại, trị giá: 2.700.000 đồng

- Ốp bằng nhựa trong suốt. (đã qua sử dụng). Giá trị còn lại, trị giá: 20.000 đồng. Tổng cộng: 2.720.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị hại và nhân chứng trình bày như sau:

Chị Hồ Thị G trình bày: Khoảng 10 giờ ngày 29/9/2017, chị đang ở cửa hàng bán quần áo tại chợ Long H, thuộc khóm Long H, phường Long C, thị xã TC, tỉnh An Giang, thì có một người nữ (*sau này mới biết tên là D*) đến xem áo và hỏi giá, do bận bán hàng cho những người khác nên không chú ý đến D. Khoảng 10 phút sau, chị phát hiện, điện thoại để trong ví da đã bị mất trộm, chị liền tri hô lên

cho mọi xung quanh biết và trình báo với Công an thị xã Tân Châu. Hiện, chị đã nhận lại điện thoại bị mất trộm, chị không yêu cầu D bồi thường gì thêm.

Các chị Lê Thùy D và Nguyễn Thị Lệ Ch, cùng cho biết: Khoảng 10 giờ ngày 29/9/2017, các chị nhìn thấy D (sau này mới biết tên) đi ra, rồi quay trở lại cửa hàng bán quần áo của chị G (cặp vách với cửa hàng của các chị). Lúc này, chị G đang lấy quần áo cho khách xem, D đến xem hàng và hỏi giá. Khoảng 05 phút sau, D bỏ đi ra ngoài. Sau đó, chị G phát hiện điện thoại để trong ví da bị mất, nên chị G tri hô và trình báo với Công an thị xã Tân Châu.

Anh Nguyễn Văn Ph (chồng D), cho biết: Chiếc xe mô tô biển số 67F9 - 4071 là của anh mua để sử dụng chung trong gia đình. Việc D điều khiển xe đi đến chợ Long H, rồi thực hiện hành vi lấy trộm điện thoại của chị G thì anh hoàn toàn không biết. Hiện, anh đã nhận lại xe và không yêu cầu gì.

Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân châu, tỉnh An Giang, truy tố Nguyễn Thị D tại cáo trạng số 55/VKS-HS ngày 15/11/2017, về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa có ý kiến giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị D về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D mức án từ 06 tháng 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng. Đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật hình sự và khoản khoản 1 Điều 47 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử lý các vật chứng hiện đang thu giữ trong hồ sơ vụ án.

Bị cáo Nguyễn Thị D có ý kiến thống nhất với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và ý kiến luận tội của Kiểm sát viên, đồng thời xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Tân Châu, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị D khai nhận do thiếu nợ và không có tiền tiêu xài nên vào lúc 10 giờ ngày 29/9/2017, bị cáo D đi đến khu chợ phường Long H, thị xã Tân Châu, tỉnh An giang, rồi lén lút lấy trộm 01 cái điện thoại di

động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5, màu vàng đồng, màn hình cảm ứng (đã qua sử dụng) của chị Hồ Thị G như nội dung vụ án đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị D hoàn toàn phù hợp lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi lấy trộm 01 cái điện thoại di động trị giá 2.720.000 đồng của chị Hồ Thị G, mà bị cáo Nguyễn Thị D thực hiện là hành vi nguy hiểm cho xã hội và có đủ yếu tố cấu thành tội phạm "Trộm cắp tài sản" quy định trong Bộ luật hình sự. Do đó, HĐXX kết luận bị cáo Nguyễn Thị D đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2009.

[3] Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân của bị cáo; các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tài sản của công dân là do công sức của họ tạo ra hoặc do nguồn thu nhập hợp pháp khác mà họ có được, nên tài sản riêng của công dân luôn được mọi người tôn trọng và được pháp luật bảo vệ, những hành vi trái pháp luật xâm phạm đến tài sản riêng công dân thì sẽ bị xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thị D đang đứng trước Tòa hôm nay là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết được việc "Trộm cắp tài sản" là vi phạm pháp luật, nhưng do bản tính tham lam, chay lười lao động và xem thường pháp luật nên đã thúc đẩy bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản", đây cũng là nguyên nhân và là động cơ phạm tội của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo D đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của chị Hồ Thị G, đồng thời còn làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, để răn đe, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung loại tội phạm này ở địa phương.

Bị cáo Nguyễn Thị D là người có nhân than tốt, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị D có thái độ thật thà khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Do đó, HĐXX có xem xét giảm nhẹ một phần về trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Qua xem xét các tình tiết nêu trên HĐXX thấy bị cáo D phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có địa chỉ cư trú rõ ràng, nên cần xử phạt tù bị cáo Nguyễn Thị D ở mức thấp trong khung hình phạt của điều luật bị cáo bị xét xử và không cần thiết phải bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù, áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2017, cho bị cáo được hưởng án treo là phù hợp với pháp luật và cũng tương xứng với việc phạm tội của bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra chị Hồ Thị G đã nhận lại điện thoại bị mất trộm và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, anh Nguyễn Văn Ph đã nhận lại xe mô tô biển số 67F9 - 4071 và không có yêu cầu gì, nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Các vật chứng hiện đang thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 áo khoác kiểu nữ, màu đỏ - đen (đã qua sử dụng); 01 cái nón bằng vải, kiểu nữ, sọc caro màu trắng - đen (đã qua sử dụng); 01 khẩu trang, kiểu nữ màu trắng, có nhiều chấm tròn màu đỏ, xanh, vàng (đã qua sử dụng); 01 cái bọc nilon màu đen. Do các vật chứng nêu trên có liên quan đến việc bị cáo D phạm tội, do không có giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu để tiêu hủy.

- 01 cái mũ bảo hiểm, màu vàng nhạt (đã qua sử dụng) do không có liên quan đến việc bị cáo phạm tội nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2009: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị D mức án 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, tính từ ngày 10/01/2018.

Giao bị cáo Nguyễn Thị D cho Ủy ban nhân dân phường Long Thạnh, thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang quản lý và giáo dục trong thời gian thử thách.

Đã giải thích chế độ án treo cho bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự được sửa đổi năm 2017 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác kiểu nữ, màu đỏ-đen (đã qua sử dụng); 01 cái nón bằng vải, kiểu nữ, sọc caro màu trắng - đen (đã qua sử dụng); 01 cái mũ bảo hiểm, màu vàng nhạt (đã qua sử dụng); 01 khẩu trang, kiểu nữ màu trắng, có nhiều chấm tròn màu đỏ, xanh, vàng (đã qua sử dụng); 01 cái bọc nilon màu đen.
- Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị D 01 cái mũ bảo hiểm, màu vàng nhạt (đã qua sử dụng).

Vật chứng hiện đang do Chi cục thi hành án dân sự thị xã Tân Châu quản lý (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 16/11/2017).

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thị D phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại và người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặn bản án được niêm yết hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Bình

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND thị xã Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Cơ quan điều tra, CA TX.Tân Châu;
- Nhà tạm giữ, CA TX.Tân Châu;
- Chi cục THADS thị xã Tân Châu;
- UBND phường Long Thạnh;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.